

Số: 597 /QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm
trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 09/4/2014 của Bộ Y tế - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Công Thương về việc hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý Nhà nước về an toàn thực phẩm;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BNN-QLCL ngày 23/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc ban hành Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018;


Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 102/TTr-SNNPTNT ngày 02/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Y tế, Công Thương, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 2;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh Trần Quốc Nam;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh;
- Báo Ninh Thuận, Đài PT&TH tỉnh;
- VPUB: PVP (L.T.Dũng), KT, KGVX, TH;
- Lưu: VT. QMT

KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Nam

KẾ HOẠCH

Hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2018

(kèm theo Quyết định số 597/QĐ-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

I. MỤC TIÊU

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý an toàn thực phẩm (ATTP); phát hiện và ngăn chặn kịp thời việc sử dụng chất cấm trong trồng trọt, chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; giảm thiểu ô nhiễm sinh học và tồn dư hóa chất, kháng sinh trong sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm, đáp ứng yêu cầu về ATTP cho tiêu dùng trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu.

II. KẾT QUẢ CẦN ĐẠT ĐƯỢC

1. Cập nhật kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm đã được xây dựng, sửa đổi bổ sung.

2. Rà soát, sửa đổi, bổ sung phân công, phân cấp cho các đơn vị trực thuộc quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phù hợp với các quy định và điều kiện thực tế.

3. Các đối tượng tham gia chuỗi giá trị ngành hàng từ người sản xuất, chế biến, lưu thông, buôn bán đến người tiêu dùng được phổ biến, hướng dẫn, vận động tuân thủ quy định pháp luật về chất lượng vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm.

4. Đến cuối năm 2018, tỷ lệ mẫu giám sát vi phạm quy định về tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, củ, quả; tồn dư hóa chất, kháng sinh trong các loại sản phẩm thịt, thủy sản; ô nhiễm vi sinh trong thịt, thủy sản giảm 10% so với năm 2017.

5. Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được kiểm tra đạt yêu cầu về điều kiện đảm bảo ATTP (xếp loại A, B) tăng 10% so với năm 2017.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM

1. **Công tác chỉ đạo điều hành:** Gắn kết chặt chẽ việc chỉ đạo điều hành công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, ATTP nông lâm thủy sản với các nhiệm vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, cụ thể:

- Đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, HACCP, ISO 22000,...) nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm ATTP cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu;

- Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp Phụ nữ thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn, trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; phát triển mô hình các làng nghề có sản phẩm đặc thù; bảo đảm các xã được công nhận nông thôn mới đáp ứng tiêu chuẩn bảo đảm an toàn thực phẩm theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ;

- Chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị thuộc ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục quản lý chuyên ngành thuộc Sở triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra công vụ đối với các tổ chức thuộc phạm vi quản lý.

2. Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm:

- Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về an toàn thực phẩm, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về ATTP theo quy định của pháp luật;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm ATTP; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định của pháp luật về ATTP.

3. Hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật:

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định phân cấp quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và ATTP nông lâm thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Ủy ban nhân tỉnh, phù hợp với Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ;

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, các quy định về cơ chế chính sách đặc thù của địa phương dựa trên khung chính sách của Nhà nước, trong đó khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, nông thôn, miền núi. Đặc biệt, đẩy mạnh hỗ trợ đầu tư xây dựng các làng nghề, sản phẩm chủ lực tại địa phương;

- Rà soát các quy định về thu phí và lệ phí thực hiện quản lý chất lượng, ATTP để bảo đảm nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị được phân công, phân cấp thực hiện.

4. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm:

- Tổ chức kiểm tra, phân loại, xử lý cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản theo quy định. Phân cấp và hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định điều kiện bảo đảm ATTP và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, các cơ sở chuyên kinh doanh nông lâm thủy sản;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra phù hợp với Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn

chính hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp. Chuyển mạnh từ thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ nhằm phát hiện, xử lý kịp thời cơ sở vi phạm, các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm;

- Tổ chức triển khai thỏa thuận phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế trong quản lý, kiểm soát ngăn chặn lạm dụng hóa chất công nghiệp, nguyên liệu kháng sinh trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông thủy sản thực phẩm. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, Công an tỉnh phát hiện, điều tra, triệt phá dứt điểm các đường dây nhập lậu; các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; các tổ chức, cá nhân đưa tạp chất vào tôm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ;

- Tổ chức kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán, tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung Thu năm 2018 theo kế hoạch của Ban Chỉ đạo liên ngành của tỉnh về vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, tập trung vào thực phẩm có nguy cơ cao, tiêu thụ nhiều (*rau, củ, quả, thịt, thủy sản,...*) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông sản thực phẩm không bảo đảm an toàn.

5. Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn:

- Tiếp tục xây dựng và tổ chức triển khai các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (*VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...*) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (*ISO 22000, HACCP,...*);

- Khuyến khích xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản an toàn; Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt an toàn cho các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng,....;

- Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (*VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...*), thực hành sản xuất tốt (*GMP*), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

6. Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực:

Tổ chức đào tạo, nâng cao cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm, đặc biệt là cán bộ quản lý, thanh tra tại các tuyến tỉnh, huyện, xã.

IV. NGUỒN KINH PHÍ

Nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch được lồng ghép từ các nguồn kinh phí đã được bố trí trong năm 2018 như sau:

1. Kinh phí đặc thù hàng năm của tỉnh cấp cho các đơn vị.
2. Kinh phí Chương trình Mục tiêu Y tế - Dân số.

3. Kinh phí của Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản.

4. Kinh phí tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người dân nông thôn và đồng bào dân tộc thiểu số; kinh phí đặc thù giao cho cơ quan, đơn vị (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Chỉ đạo các Phòng ban chuyên môn và các Chi cục quản lý chuyên ngành trực thuộc theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo tiến độ và hiệu quả (Nội dung chi tiết và phân công theo Phụ lục kèm theo);

- Chỉ đạo Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; định kỳ trước ngày 20 hàng tháng tham mưu Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) và Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện theo đúng thời gian quy định.

2. Sở Y tế tham mưu Ban Chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm tỉnh tổ chức kiểm tra, giám sát hoạt động của Ban chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm các huyện, thành phố.

3. Sở Công Thương chỉ đạo lực lượng Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, kiểm soát ngăn chặn việc lưu thông, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản kém chất lượng, quá hạn sử dụng, vi phạm quy định về nhãn hàng hóa, có nguồn gốc nhập lậu và gian lận thương mại, hàng thực phẩm vi phạm pháp luật về ATTP thuộc lĩnh vực ngành quản lý.

4. Sở Tài chính kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

5. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan theo dõi, điều tra xử lý và hỗ trợ xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận:

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng chuyên mục an toàn thực phẩm và phát trên sóng truyền hình, đài phát thanh;

- Thường xuyên đưa tin, bài phản ánh đầy đủ về ATTP nông lâm thủy sản và truyền thông, quảng bá nông lâm thủy sản, thực phẩm an toàn.

7. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT; phối hợp với ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức thực hiện các cơ chế chính sách pháp luật trong giám sát ATTP nông lâm thủy sản tại các địa phương;

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản quản lý nhà nước về ATTP nông lâm thủy sản.

VI. CÔNG TÁC BÁO CÁO

Định kỳ trước ngày 20 hàng tháng, các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan báo cáo kết quả triển khai kế hoạch hành động bảo đảm ATTP trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018 về Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản), trong đó nêu rõ những việc đã hoàn thành, việc chưa hoàn thành, nguyên nhân và đề xuất giải pháp tiếp tục thực hiện trong thời gian tới,... để Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đúng thời gian quy định.

Yêu cầu các Sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch đảm bảo hiệu quả. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung, các cơ quan, đơn vị báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (thông qua Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản) để tổng hợp, tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./

[Handwritten signature]

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Quốc Nam



Phân công thực hiện Kế hoạch hành động bảo đảm an toàn thực phẩm trong lĩnh vực nông nghiệp năm 2018
(kèm theo Quyết định số 547/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận)

TT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian thực hiện/hoàn thành
1	Công tác chỉ đạo điều hành			
1.1	Đẩy mạnh tổ chức sản xuất tập trung các sản phẩm chủ lực địa phương theo chuỗi giá trị gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ và hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến (VietGAP, VietGAHP, HACCP, ISO 22000,...) nhằm nâng cao chất lượng, bảo đảm ATTP cho tiêu dùng trong nước và đẩy mạnh xuất khẩu.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
1.2	Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ thực hiện tốt các chương trình phối hợp, tuyên truyền, vận động, giám sát sản xuất, kinh doanh nông sản an toàn, trọng điểm là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ; phát triển mô hình các làng nghề có sản phẩm đặc thù; bảo đảm các xã được công nhận nông thôn mới đáp ứng tiêu chuẩn bảo đảm an toàn thực phẩm theo Quyết định số 1980/QĐ-TTg ngày 17/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ.	UBND các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT, Ủy ban mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh	Năm 2018
1.3	Chỉ đạo kịp thời các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ quản lý ATTP, các Chi cục quản lý chuyên ngành thuộc Sở nông nghiệp và PTNT triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm; tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với các tổ chức thuộc phạm vi quản lý.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
2	Hoàn thiện cơ chế chính sách pháp luật			
2.1	Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định phân cấp quản lý nhà nước về vật tư nông nghiệp và ATTP nông, lâm, thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Quyết định số 20/2017/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Ủy ban	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018

	nhân tinh, phù hợp với Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ.			
2.2	Ban hành các văn bản chỉ đạo, các quy định về cơ chế chính sách đặc thù của địa phương dựa trên khung chính sách của Nhà nước, trong đó khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp công nghệ cao, nông thôn, miền núi. Đặc biệt, đẩy mạnh hỗ trợ đầu tư xây dựng các làng nghề, sản phẩm chủ lực tại địa phương.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
2.3	Rà soát các quy định về thu phí và lệ phí thực hiện quản lý chất lượng, ATTP để bảo đảm nguồn kinh phí cho các cơ quan, đơn vị được phân công, phân cấp thực hiện.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Tài chính	Năm 2018
3	Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm			
3.1	Tổ chức kiểm tra, phân loại, xử lý cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và nông lâm thủy sản theo quy định. Tiếp tục hướng dẫn cho cấp huyện/xã tổ chức triển khai Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; tăng cường kiểm soát an toàn thực phẩm tại các chợ đầu mối, các cơ sở chuyên kinh doanh nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
3.2	Tiếp tục thực hiện Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	UBND các huyện, thành phố	Sở Nông nghiệp và PTNT	Năm 2018
3.3	Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra phù hợp với Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Chuyển mạnh từ thanh tra theo kế hoạch sang thanh tra đột xuất và tập trung vào các công đoạn có nguy cơ cao trong toàn bộ chuỗi ngành hàng như lưu thông, buôn bán vật tư nông nghiệp; sản xuất ban đầu; giết mổ gia súc, gia cầm; sơ chế, chế biến nông sản, thủy sản nhỏ lẻ nhằm phát hiện, xử lý kịp thời cơ sở vi phạm, các cơ quan, công chức thiếu trách nhiệm, buông lỏng quản lý vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
3.4	Tổ chức triển khai thỏa thuận phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế trong quản lý, kiểm soát, ngăn chặn lạm dụng hóa chất công nghiệp, nguyên liệu kháng sinh trong sản xuất, chế biến, bảo quản nông thủy sản thực phẩm. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, Công an tỉnh phát hiện, điều tra, triệt phá dứt điểm các	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công Thương, Sở Y tế, Phòng PC49 (Công an tỉnh), UBND các huyện, thành phố	Năm 2018

	đường dây nhập lậu; các cơ sở tàng trữ, lưu thông, buôn bán chất cấm, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y ngoài danh mục; các tổ chức, cá nhân đưa tạp chất vào tôm, sử dụng chất cấm trong chăn nuôi, tiêm thuốc an thần vào gia súc trước khi giết mổ.			
3.5	Tổ chức kiểm tra liên ngành dịp Tết Nguyên đán, Tháng hành động vì an toàn thực phẩm, Tết Trung Thu năm 2018 theo kế hoạch của Ban chỉ đạo liên ngành của tỉnh về vệ sinh ATTP.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Sở Công Thương, Sở Y tế, Phòng PC49 (Công an tỉnh), UBND các huyện, thành phố, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Ninh Thuận	Năm 2018
3.6	Tổ chức giám sát an toàn thực phẩm, tập trung vào thực phẩm có nguy cơ cao, tiêu thụ nhiều (rau, củ, quả, thịt, thủy sản,...) nhằm kịp thời phát hiện, cảnh báo và thanh tra, truy xuất, xử lý tận gốc các trường hợp nông thủy sản thực phẩm không bảo đảm an toàn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
4	Chỉ đạo tổ chức sản xuất, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn			
4.1	Đẩy mạnh xây dựng các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung, liên kết chuỗi giá trị, gắn với ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng quy trình, tiêu chuẩn thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP, Global GAP,...) và hệ thống quản lý an toàn thực phẩm tiên tiến (ISO 22000, HACCP,...).	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
4.2	Khuyến khích xây dựng và phát triển chuỗi cung ứng nông sản an toàn; Chương trình phối hợp phát triển chuỗi cung cấp rau, thịt an toàn cho các thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng,...	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
4.3	Phổ biến, vận động người dân, doanh nghiệp áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản bảo đảm an toàn thực phẩm; hỗ trợ áp dụng thực hành nông nghiệp tốt, thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
5	Công tác thông tin, truyền thông về an toàn thực phẩm			
5.1	Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATTP, tập trung vào các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về sản xuất, kinh doanh nông sản thực phẩm an toàn cũng như các quy định về ATTP theo quy định pháp luật.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Năm 2018
5.2	Chủ động phối hợp với các cơ quan truyền thông cung cấp thông	Sở Nông nghiệp và PTNT	Đài Phát thanh và Truyền hình	Năm 2018

	tin đầy đủ, kịp thời, phản ánh đúng đắn công tác quản lý vật tư nông nghiệp và bảo đảm an toàn thực phẩm; tăng cường truyền thông, quảng bá cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp chất lượng cao, thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn; công khai các cơ sở sản xuất, kinh doanh vi phạm quy định về ATTP.		Ninh Thuận, Báo Ninh Thuận	
6	Tổ chức lực lượng, nâng cao năng lực			
6.1	Tổ chức đào tạo, nâng cao cho cán bộ quản lý chất lượng an toàn thực phẩm đặc biệt là cán bộ quản lý, thanh tra tại các tuyến tỉnh, huyện, xã.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Tổng cục, Cục quản lý chuyên ngành	Năm 2018

h